

Số: 26/2023/QĐST-DS

Bù Gia Mập, ngày 23 tháng 8 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 69/2023/TLST-DS ngày 22 tháng 6 năm 2023 về việc tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Mai Thị A, sinh năm 1966; cư trú: Thôn BGP 2, xã PN, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước;

Bị đơn: Bà Phạm Thị B, sinh năm 1972; cư trú: Thôn PS, xã ĐH, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Phạm Thị B phải có trách nhiệm thanh toán cho bà Mai Thị A số tiền gốc còn nợ lại trong Hợp đồng vay tài sản là 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng và tiền lãi tính đến ngày 14 tháng 8 năm 2023 là 2.988.000 (hai triệu chín trăm tám mươi tám nghìn) đồng. Tổng cộng là 32.988.000 (ba mươi hai triệu chín trăm tám mươi tám nghìn) đồng.

2.2. Về thời hạn và phương thức thanh toán cụ thể như sau:

- Vào ngày 14 thán 9 năm 2023, bà Phạm Thị B phải có nghĩa vụ thanh toán trước cho bà Mai Thị A số tiền là 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng.

- Vào ngày 14 tháng 11 năm 2023, bà Phạm Thị B phải có nghĩa vụ thanh toán hết số tiền còn lại cho bà Mai Thị A là 17.988.000 (*mười bảy triệu chín trăm tám mươi tám nghìn*) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền phải trả cho người thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất hai bên thỏa thuận nhưng không được vượt quá 20%/năm, nếu không thỏa thuận được thì theo mức lãi suất 10%/năm tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì các đương sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2.3. **Án phí dân sự sơ thẩm:** Bà Phạm Thị B phải chịu số tiền là 824.700 (*tám trăm hai mươi bốn ngàn bảy trăm*) đồng.

Trả lại cho bà Mai Thị A số tiền tạm ứng án phí 800.000 (*tám trăm nghìn*) đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006525 ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Gia Mập;
- Chi cục THADS huyện Bù Gia Mập;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Văn Phú Vinh